

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 75 /2017/HSST

Ngày: 19-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Đăng Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Thành

2. Ông Nguyễn Văn Thâm

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Luyện – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 19 tháng 09 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2017/HSST ngày 24 tháng 08 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75 ngày 05 tháng 09 năm 2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN H – Sinh 1984

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn C – xã T - huyện H - tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa: 12/12; Bố đẻ: Ông Nguyễn Đức C – sinh năm 1965; Mẹ đẻ: Bà Hoàng Thị H - sinh năm 1965; Vợ: chị Vương Thị L – sinh năm 1986; Con: Nguyễn Đức H – sinh năm 2005; Tiền án, Tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày: 25/04/2017. (Có mặt)

Nhân chứng: 1. Chị Phùng Thị L -Sinh 1985

Trú tại: Thôn M, xã B, huyện V, Hà Giang

2. Anh Hoàng Văn Q - Sinh 1984

Trú tại xã Đ, huyện N, Hải Dương

3. Anh Phạm Thành C – Sinh 1994

Trú tại: xã Đ, huyện K, Hải Dương

4. Anh Đồng Thế D – Sinh 1981

Trú tại xã V, huyện C, Hải Dương

5. Anh Đỗ Xuân T – Sinh 1966

Trú tại Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương.

6. Chị Nguyễn Thị HH - Sinh 1984

Trú tại thôn Đ, xã A, huyện M, Hà Nội (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 2/2017, Nguyễn Văn H mượn ngôi nhà xây 2 tầng của ông Đỗ Xuân T – sinh năm 1966 ở thôn C – xã T- huyện H để bán cà phê và đặt tên quán là “*cà phê Me Xanh*”. Quá trình kinh doanh, H thuê hai nhân viên nữ phục vụ việc quét dọn, bưng bê đồ uống cho khách là Phùng Thị L - sinh năm 1985 ở xã B – huyện V - tỉnh Hà Giang và Nguyễn Thị HH - sinh năm 1984 ở xã A – huyện M – thành phố Hà Nội. Do muốn tăng thu nhập nên trong khi làm việc L và HH đã bảo với H nếu khách đến uống cà phê có nhu cầu mua dâm thì Lai và HH sẽ bán dâm cho khách. Vì háms lợi, H đồng ý đồng thời thỏa thuận với Lai và HH nếu có người mua dâm thì sẽ bảo Lai và HH bán dâm tại quán, H thu của người mua dâm 200.000đ/1 người/1 lượt, H được 100.000đ, Lai và HH được 100.000đ.

Khoảng 21 giờ ngày 25/4/2017, H đang ở quán thì có Phạm Thành Chung- sinh năm 1994 ở thôn N - xã Đ - huyện K cùng Đồng Thế D - sinh năm 1984 ở xã V – huyện C – tỉnh Hải Dương đến uống nước. Khi đang uống nước, C đặt vấn đề với H để C mua dâm với nhân viên của quán. H đồng ý và nói 200.000đ/lượt. C đưa cho H 300.000đ (*gồm 200.00đ để mua dâm và 100.000đ để trả tiền uống nước*). H nhận tiền, bảo C lên phòng 1 tầng 2 của quán chờ rồi gọi L lên bán dâm cho C. Khoảng 5 phút sau, có Hoàng Văn Q – sinh năm 1984 ở xã N – thành phố Hải Dương đến quán uống nước và gặp H đặt vấn đề mua dâm với nhân viên của quán, H đồng ý và nói 200.000đ/lượt. Q đưa cho H 200.000đ, H nhận tiền và bảo Q lên phòng 2 tầng 2 của quán chờ rồi gọi HH lên bán dâm cho Q. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, khi L và C đang giao cấu tại phòng 1 tầng 2, H và Q đang giao cấu tại phòng 2 tầng 2 thì bị tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát hình sự công an tỉnh Hải Dương kết hợp với công an xã Tiến Tiến phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ 02 bao cao su đã qua sử dụng (*tại dương vật C và Q*) và số tiền 500.000đ do H tự nguyện giao nộp.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận: Tôi ngày 25/4/2017 tại quán Cà phê “*Me Xanh*” H – là chủ quán đã nhận 400.000đ của Phạm Thành C và Hoàng Văn Q rồi sử dụng quán làm địa điểm để cho hai nhân viên Phùng Thị L và Nguyễn Thị HH bán dâm cho C và Q thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại cáo trạng số 78/CT- VKS ngày 24-08-2017, Viện kiểm sát nhân dân

huyện Thanh Hà truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại Điểm c khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đủ yếu tố cấu thành tội Chứa mại dâm và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c khoản 2, 5 Điều 254; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; NQ 41/2017/QH14; Điểm a, đ khoản 2 Điều 76; Điều 99 BLTTHS; NQ 326/UBTVQH; Luật phí và lệ phí năm 2015 để xử phạt bị cáo từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Phạt 5 triệu đồng sung quỹ nhà nước. Về vật chứng: Tịch thu 400.000đ; trả H 100.000đ nhưng bảo thủ để đảm bảo thi hành án; hủy bỏ vật chứng còn lại. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng C, Q, L, HH, D, T ; vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 21 giờ 45 phút ngày 25/4/2017 tại quán Cà phê “*Me Xanh*” thuộc thôn C – xã T huyện H, Nguyễn Văn H – là chủ quán đã nhận 400.000đ của Phạm Thành C và Hoàng Văn Q rồi sử dụng quán làm địa điểm để cho hai nhân viên Phùng Thị L và Nguyễn Thị HH bán dâm cho C và Q. Khi L đang bán dâm cùng C tại phòng số 1 tầng 2, H đang bán dâm cùng Q tại phòng số 2 tầng 2 thì bị phát hiện bắt quả tang.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự mặc dù bị cáo nhận thức được chứa mại dâm là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. cần có

mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do Khoản 2 Điều 327 BLHS 2015 quy định có lợi hơn cho bị cáo nên HĐXX căn cứ nghị quyết 41/2017/QH14 để áp dụng cho bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội mang động cơ trục lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan Công an đã quản lý 500.000đ trong đó 400.000 là tiền do mua bán dâm mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước; Khoản 100.000đ(trong đó có 70.000đ C không lấy lại) là tiền nước uống không liên quan đến tội phạm cần trả H nhưng bảo thủ để đảm bảo thi hành án; 02 bao cao su đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu hủy bỏ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016; Luật phí và lệ phí năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “ Chứa mại dâm ”.

Áp dụng: Điểm c khoản 2,5 Điều 254; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; Khoản 2 Điều 327 BLHS 2015; NQ 41/2017/QH14.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 5 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 25-04-2017

Hình phạt bổ sung: Phạt Nguyễn Văn H 5.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người phải thi hành án chậm thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm nộp tương ứng với thời gian chậm nộp. Lãi suất phát sinh do chậm nộp tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu 400.000đ sung quỹ nhà nước; trả H 100.000đ nhưng bảo thủ để đảm bảo thi hành án; Tịch thu cho hủy bỏ 02 bao cao su đã qua sử dụng .

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016; Luật phí và lệ phí năm 2015: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Bùi Đăng Huy